TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HSST
Ngày: 06 - 9 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Giang, Ông Điểu Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, Tòa án nhân dân huyện Q đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2018/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXX-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Võ Văn T – sinh năm 1992 tại Đ; nơi cư trú: Khu dân cư 5, ấp 3, xã G, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Võ Văn T – sinh năm 1965 và bà Đinh Thị L – sinh năm 1972; chưa vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 10/5/2018, tại ngoại ngày 18/5/2018 đến nay "có mặt".

2/ Họ và tên: Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Đen) – sinh năm 1989 tại Đ; nơi cư trú: số nhà 169, khu dân cư 2, ấp 7, xã G, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Liêm – sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thu T – sinh năm 1962; có vợ là Huỳnh Thị T – sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; đầu thú ngày 11/5/2018 và được tại ngoại đến nay "có mặt".

3/ Họ và tên: Vũ Văn S – sinh năm 1990 tại Đ; nơi cư trú: số nhà 76, khu dân cư 2, ấp 3, xã G, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Vũ Văn Q (đã chết) và bà Vũ Thị Liên – sinh năm 1960; vợ là Ka'

Thị Ngọc H – sinh năm 1992 có 02 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 10/5/2018, tại ngoại ngày 18/5/2018 đến nay "có mặt".

4/ Họ và tên: Võ Văn Đ – sinh năm 1993 tại Nghệ An ; cư trú: số nhà 29, tổ 3, ấp 6, xã Phú Lợi, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: nuôi ong; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn T – sinh năm 1963 và bà Trần Thị Đ – sinh năm 1965; có vợ Lê Thị Phượng Hằng – sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; đầu thú ngày 11/5/2018 và được tại ngoại đến nay "có mặt".

5/ Họ và tên: Phan Quốc D – sinh năm 1991 tại Đ ; nơi cư trú: số nhà 25, tổ 3, ấp 6, xã Phú Lợi, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phan Văn H – sinh năm 1967 và bà Dương Thị N – sinh năm 1969; bị cáo chưa vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 10/5/2018, tại ngoại ngày 18/5/2018 đến nay "có mặt".

6/ Họ và tên: Trần Thế H – sinh năm 1988 tại Đ ; cư trú: Khu dân cư 5, ấp 7 xã G, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Thế T – sinh năm 1944 và bà Trần Thị I – sinh năm 1950; bị cáo chưa vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 10/5/2018, tại ngoại ngày 18/5/2018 đến nay "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, Phan Quốc D, Trần Thế H, Võ Văn T, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Nguyễn Văn H, Thạch Bảo H cùng nhau đến quán cà phê Honey (thuộc khu phố 114, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ) do chị Trần Hà An làm chủ để uống cà phê. Trong khi ngồi uống cà phê, D, H, T, S, Đ và H rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài "Cào tố" thì tất cả đồng ý. Riêng Thạch Bảo H không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem.

Hình thức đánh bạc như sau: Các đối tượng sử dụng một bộ bài tây gồm 52 lá bài và chia cho mỗi người tham gia chơi 01 con bài để so sánh xem ai có con bài lớn nhất thì được quyền chia bài và được quyền tố tiền trước. Khi xác định được người chia bài thì mỗi người tham gia chơi phải bỏ ra số tiền là 20.000 đồng đặt giữa chiếu bạc (gọi là tiền đường). Người chia bài chia cho mỗi người theo thứ tự từng lá bài cho đến khi những người chơi có đủ mỗi người 03 lá bài thì những người tham gia chơi lấy bài lên xem số điểm của bài mình nH không cho người khác xem. Lúc này, người chia bài nếu tố thì bỏ tiền ra tố và đặt cùng với tiền đường; còn không tố thì úp bài và chịu thua số tiền đường đã bỏ ra để

người kế bên (tính theo vòng chia bài) tố nH phải bằng với số tiền tố của người trước hoặc có thể tố hơn số tiền này hoặc úp bài chịu thua. Cứ như thế cho đến khi không người nào tố thêm nữa thì những người tố còn lại cầm bài mở bài ra để so sánh bài người nào lớn, bài người nào nhỏ. Nếu bài người nào lớn nhất thì được thắng toàn bộ số tiền của những người chơi đã đặt ra giữa chiếu bạc, người thắng sẽ chia bài và được quyền tố trước của ván thứ 2. Quá trình đánh bạc quy định tiền tố nhỏ nhất là 20.000 đồng, tiền tố lớn nhất là 100.000 đồng, không giới hạn số lần tố. Quy định bài lớn nhỏ như sau: tính tổng số điểm trên 03 con bài được chia, nhỏ nhất là không điểm (gọi là bù) rồi đến 1,2,3,4... cho đến 9 điểm, lớn hơn 9 điểm là người có bài ba cào (tức là 03 con bài đều là con tây gồm các con bài I, Q, K); lớn hơn ba cào là bài có 03 con bài liền kề nhau gọi là "Liêng" theo thứ tự: 3,4,5; 4,5,6;…; 9, 10, J (gọi là chín mười bồi); 10, J, Q (gọi là mười bồi đầm); J, Q, K (gọi là bồi, đầm, già); Q, K, A (gọi là đầm, già, xì); lớn hơn bài "Liêng" là người có 03 con bài giống như nhau gọi là "Sáp".

Khi đánh bạc, T mang theo số tiền 6.500.000 đồng để đánh bạc, H mang theo số tiền 1.850.000 đồng để đánh bạc, S mang theo số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, D mang theo số tiền 1.000.000 đồng, cho Đ mượn số tiền 500.000 đồng còn lại số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, Đ mang theo số tiền 100.000 đồng và mượn của D số tiền 500.000 đồng. Tổng cộng, Đ có số tiền 600.000 đồng để đánh bạc. H mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc.

Quá trình đánh bạc, H thắng được số tiền 700.000 đồng, S thắng được số tiền 330.000 đồng, H thắng được số tiền 40.000 đồng, T thua số tiền 540.000 đồng, Đ thua số tiền 400.000 đồng, D thua số tiền 360.000 đồng.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.550.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Q kết hợp cùng Công an thị trấn Q đã bắt quả tang Phan Quốc D, Trần Thế H, Võ Văn T, Vũ Văn S và Thạch Bảo H đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài "Cào tố". Riêng, Võ Văn Đ và Nguyễn Văn H chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng;
- Thu trên chiếu bạc số tiền 4.150.000 đồng.
- Thu trên người các bị cáo số tiền 6.800.000 đồng, 05 điện thoại di động và 06 xe mô tô. Trong đó:

+ Thu của Võ Văn T: số tiền 5.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1s, màu vàng và 01 xe mô tô biển số 60B4 – 245.38, hiệu Yamaha Exciter

+ Thu của Vũ Văn S: số tiền 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Mobel, màu đỏ và 01 xe mô tô biển số 60B3 – 303.18, hiệu Yamaha Nouvo

+ Thu của Phan Quốc D; 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 60B4 – 139.54, hiệu Yamaha Nouvo.

+ Thu của Trần Thế H: 01 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 60B4 – 259.80, hiệu Honda Wave S

+ Thu của Nguyễn Văn H: 01 xe mô tô biển số 60B7 – 8621, hiệu Honda RSX

Ngày 11/5/2018, Võ Văn Đ và Nguyễn Văn H đến Công an huyện Q đầu thú. Đ tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng, tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Phan Quốc D, Trần Thế H, Võ Văn T, Vũ Văn S, Võ Văn Đ và Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSĐQ ngày 05/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền các bị cáo:

Võ Văn T từ 30 đến 35.000.000đ,

Mỗi bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn S từ 25 đến 30.000.000đ,

Mỗi bị cáo Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H từ 20 đến 25.000.000đ

Kiểm sát viên còn phát biểu quan điểm về xử lý vật chứng và án phí.

2/ Các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực H đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực H đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H đã khai nhận tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo nên Hội đồng

xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, tại quán cà phê Honey thuộc khu phố 114, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Đ, Công an huyện Q kết hợp cùng Công an thị trấn Q đã bắt quả tang các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Cào tố". Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.550.000 đồng nên hành vi của các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo T, H, S, Đ, D, H biết rõ điều này nH vì muốn chiếm đoạt tài sản của nhau nên vẫn thực H hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn nên các bị cáo T, H, S, Đ, D, H đều là người thực hành. Tính chất hành vi của từng bị cáo là nguy hiểm ngang nhau nH phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ hành vi, phân hóa theo số tiền từng bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Bị cáo T dùng số tiền lớn nhất để đánh bạc nên chịu trách nhiệm cao nhất. Bị cáo Đ chỉ dùng số tiền 600.000đ để đánh bạc nH lại là người có hành vi rủ rê, khởi xướng việc đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm ngang với bị cáo T. Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt bị cáo Đ ngang bằng với bị cáo D, bị cáo H là chưa đánh giá hết mức độ nguy hiểm trong hành vi của bị cáo Đ.

Các bị cáo H, S dùng số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo D, H nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo T, H, S, Đ, D, H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính; bị cáo H, Đ sau khi bỏ trốn đã tự đầu thú nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, để thể H chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với cũng đủ răn đe, giáo dục.

[5] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Tiền mặt 11.550.000 đồng: là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng: là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Đối với 05 điện thoại di động các loại và 06 xe mô tô đã thu giữ. Quá trình điều tra đã xác định: không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở H là phù hợp.

Đối với Thạch Bảo H không tham gia đánh bạc mà chỉ xem đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với H về hành vi "Che giấu việc đánh bạc trái phép" là đủ nghiêm.

Đối với chị Trần Hà An là chủ quán cà phê Honey, nH chị An không biết các bị cáo đánh bạc tại quán cà phê của mình nên không đặt ra xử lý.

Các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H phạm tội: "Đánh bạc".

- Xử phạt mỗi bị cáo Võ Văn T, Võ Văn Đ số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt mỗi bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Văn S số tiền 27.000.000đ (hai mươi bảy triệu đồng).

- Xử phạt mỗi bị cáo Phan Quốc D, Trần Thế H số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong các khoản tiền phạt, hàng tháng các bị cáo$_6$Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S,

Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền phải thi hành án theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực H theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 11.550.000 đồng (Theo biên lai thu tiền số 0002878 ngày 29/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q)

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q).

Mỗi bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Văn H, Vũ Văn S, Võ Văn Đ, Phan Quốc D, Trần Thế H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
TAND tỉnh Đ.
VKSND tỉnh Đ.
VKSND huyện Q.
Công an huyện Q.
Chi cục THA huyện Q.
Các bị cáo.
Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa